

BÀI HỌC 4

ĐƯỢC CỨU BỞI ĐỨC TIN MÀ THÔI

CÂU GỐC: “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi” (Ga-la-ti 2:20).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: Ga-la-ti 2:15-21; Ê-phê-sô 2:12; Phi-líp 3:9; Rô-ma 3:10-20; Sáng thế Ký 15:5, 6.

Tuần rồi chúng ta đã đọc về việc Phao-lô khiển trách Phi-e-rơ là nói một đàng làm một nẻo. Phi-e-rơ quyết định không ăn với Cơ Đốc nhân người ngoại. Cơ Đốc nhân người ngoại là những tín đồ không phải Do Thái. Sự lựa chọn của Phi-e-rơ đã bày tỏ một sứ điệp tiêu cực cho các tín đồ người ngoại. Hành động của ông nói rằng họ không quan trọng bằng Cơ Đốc nhân Do Thái. Và những gì ông đã làm dường như nói rằng trước hết họ phải chịu phép cắt bì, sau đó, họ sẽ được chấp nhận vào gia đình của Đức Chúa Trời và được hưởng các phước lành.

Nhưng Phao-lô thật sự đã nói với Phi-e-rơ điều gì? Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu những việc có thể xảy ra. Các câu trong thư của Phao-lô về chủ đề này đã nói lên rất nhiều mà chỉ trong một ít câu ngắn gọn. Những câu này rất quan trọng vì đề cập đến một vài chữ lần đầu tiên. Những lời này giúp chúng ta hiểu được phúc âm và phần còn lại của thư Phao-lô gửi tín đồ Ga-la-ti. Một số những lời này là: việc làm của pháp luật, niềm tin, đức tin và đức tin của Đức Chúa Giê-su.

Phao-lô có ý muốn nói gì trong những lời này? Và những lời này dạy chúng ta gì về chương trình cứu rỗi?

CÂU HỎI VỀ CHÚNG TA ĐƯỢC CỨU THẾ NÀO

Trong Ga-la-ti 2:15, Phao-lô viết, “Về phần chúng tôi, thì sanh ra là người Giu-đa, không phải là kẻ có tội từ trong dân ngoại.” Ông muốn nói gì?

Ý nghĩa của câu này có thể tìm thấy trong sự nghiên cứu các câu chung quanh. Hãy nhớ rằng Phao-lô muốn thuyết phục các Cơ Đốc nhân Do Thái đồng hướng về sự suy nghĩ của mình, vì vậy, ông bắt đầu với một điểm mà họ đều có thể đồng ý. Và đây là điều đã chia rẽ hằng trăm năm nay giữa người Do Thái và dân ngoại. Do Thái là dân được Chúa lựa chọn, Chúa đã ban cho họ luật pháp của Ngài, và người Do Thái được hưởng các ơn phước đến từ một mối tương giao đặc biệt với Chúa. Nhưng người ngoại thì ở ngoài những lời hứa trong giao ước của Chúa (Ê-phê-sô 2:12; Rô-ma 2:14). Giao ước là mối tương giao đặc biệt của Chúa với dân Ngài. Dân của Chúa sẽ phục vụ Ngài và tuân giữ luật pháp của Ngài, và Chúa sẽ ban phước cho họ. Bây giờ, Phao-lô nói đúng: dân ngoại là những kẻ có tội. Nhưng trong câu 16, Phao-lô cảnh báo các Cơ Đốc nhân Do Thái rằng là người Do Thái không khiến họ được xưng công bình hơn. Tại sao? Vì không ai được xưng công bình bằng cách giữ luật pháp.

Phao-lô dùng các chữ “được xưng công bình” bốn lần trong Ga-la-ti 2:16, 17. Một cách khác để nói rằng “được xưng công bình” là “chứng minh là đúng” hay “biện hộ” (justify). Phao-lô muốn nói gì khi ông dùng các chữ “được xưng công bình”? Ngoài ra, đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 23:7 và Phục truyền 25:1?”

Động từ “chứng minh là đúng” (justify) hoặc “được xưng công bình” là một ý tưởng quan trọng đối với Phao-lô. Danh từ của chữ “biện hộ” (justify) là “sự xưng công bình” (justification). Được xưng công bình nghĩa là được tha thứ và hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Biện hộ là một chữ được dùng trong các tòa án. Đó là việc làm cho một người được trắng án (không có tội nữa). Được xưng công bình là trái ngược với nói rằng người nào đó có tội. Một người được “biện hộ” (xưng công bình) là người cũng được làm nên thánh.

Đối với các tín đồ Do Thái, được xưng công bình là trung tâm mối tương giao với Đức Chúa Trời và giao ước của Ngài. Đối với họ, để được “được xưng công bình” có nghĩa là người đó là thành viên trung tín của gia đình Áp-ra-ham.

Đọc Ga-la-ti 2:15-17. Phao-lô nói gì ở đây? Làm thế nào bạn có thể sống theo lẽ thật của những câu này trong kinh nghiệm theo Chúa của mình?

VĂNG GIỮ LUẬT PHÁP

Phao-lô nói ba lần trong Ga-la-ti 2:16 rằng người ta không được xưng công bình với Đức Chúa Trời bởi “các việc luật pháp”. Đọc Ga-la-ti 2:16, 17; Ga-la-ti 3:2, 5, 10; và Rô-ma 3:20, 28. Những câu này giúp giải thích ý nghĩa của Phao-lô thế nào?

Để hiểu ý Phao-lô nói về “các việc luật pháp”, trước hết chúng ta cần hiểu ông muốn nói “luật pháp” nào. Chữ luật xuất phát từ tiếng Hy Lạp Nomos. Chữ này được thấy 121 lần trong thư của Phao-lô, và có thể có nhiều nghĩa. Ví dụ, “luật” có thể có nghĩa là chương trình của Đức Chúa Trời cho dân Ngài. Hoặc có thể là năm cuốn sách đầu tiên của Môi-se hay tất cả Cựu Ước. Chữ đó thậm chí có thể có nghĩa là một quy luật. Phao-lô dùng chữ “luật pháp” có nghĩa là tất cả các điều răn của Đức Chúa Trời ban cho dân Ngài qua Môi-se.

Các chữ “luật pháp” có thể bao gồm tất cả những gì Đức Chúa Trời truyền cho dân sự Ngài qua Môi-se. Chúng ta có thể cố gắng hết sức để giữ luật pháp, nhưng quan điểm của Phao-lô là sự văng lời của chúng ta sẽ không bao giờ đủ tốt để cứu chúng ta. Sự giữ luật pháp sẽ không bao giờ đủ tốt để chúng ta được xưng công bình với Đức Chúa Trời.

Trong các bản Kinh Thánh khác, chữ “giữ luật pháp” được dịch là “việc luật pháp”. Các chữ “việc luật pháp” không có trong Cựu Ước. Và trong Tân Ước, các chữ này chỉ thấy trong các thư của Phao-lô. Nhưng việc khám phá ra các Cuộn ở Biển Chết (The Dead Sea Scrolls) vào năm 1947, giúp sáng tỏ những gì Phao-lô giải nghĩa. The Dead Sea Scrolls là một bộ sưu tập các tác phẩm sao chép bởi một nhóm người Do Thái gọi là Essenes. Các Essenes này sống vào thời của Đức Chúa Giê-su.

Các cuộn sách thảo luận về nhiều chủ đề quan trọng về luật pháp. Ví dụ, làm thế nào để giữ vật thánh không bị ô uế. Và nói về việc người Do Thái phải tách biệt khỏi dân ngoại. Cuối cùng, người Essenes nói rằng tuân giữ “việc pháp luật” sẽ làm cho một người được công bình với Đức Chúa Trời. Những người này và Phao-lô không đồng ý với nhau, vì nhấn mạnh rằng sự thánh thiện đến từ việc giữ luật pháp. Nhưng Phao-lô nói điều đó đến từ đức tin.

Bạn tuân giữ luật pháp của Đức Chúa Trời nghiêm ngặt thế nào? Bạn có cảm thấy mình giữ luật pháp rất đúng đến nỗi sự văng phục của bạn khiến bạn được công bình với Đức Chúa Trời không? (Đọc Rô-ma 3:10-20). Nếu không, tại sao không? Và câu trả lời của bạn sẽ giúp bạn hiểu thế nào quan điểm của Phao-lô là việc làm không cứu được chúng ta?

NỀN TẢNG DUY NHẤT CỦA SỰ CHÚNG TA ĐƯỢC CỨU

Chúng ta không nên nghĩ rằng Cơ Đốc nhân Do Thái cảm thấy đức tin trong Đấng Christ không quan trọng. Suy cho cùng, họ tin vào Đức Chúa Giê-su, những hành vi của họ bày tỏ họ cảm thấy đức tin không đủ để làm cho một người công bình đối với Đức Chúa Trời. Họ nghĩ rằng đức tin cần sự vâng lời. Vì vậy, họ nhấn mạnh rằng được xưng công bình với Đức Chúa Trời đến từ cả đức tin và việc làm. Phao-lô rất nhiều lần chống lại cách suy nghĩ này. Đức tin, và đức tin mà thôi, khiến chúng ta được xưng công bình với Đức Chúa Trời.

Đối với Phao-lô, đức tin không phải chỉ là một ý tưởng. Thay vào đó, đức tin được kết hợp với Đức Chúa Giê-su. Các chữ này được dịch là “đức tin trong Đấng Christ” trong Ga-la-ti 2:16 có thể không được diễn tả bằng lời nói. Ý nghĩa này rất phong phú. Trong tiếng Hy Lạp, “đức tin trong Đấng Christ” được dịch là “đức tin” hay “sự trung tín” của Đức Chúa Giê-su. Bản dịch này cho thấy sự khác biệt mạnh mẽ giữa các công việc của luật pháp mà chúng ta làm và công việc mà Đấng Christ đã làm cho chúng ta.

Điều quan trọng là nên nhớ rằng đức tin không thêm vào việc chúng ta được xưng công bình với Đức Chúa Trời. Thay vào đó, đức tin là cách để chúng ta nắm lấy Đấng Christ và công việc của Ngài làm cho chúng ta. Chúng ta không được xưng công bình với Đức Chúa Trời dựa vào đức tin của chúng ta. Chúng ta được xưng công bình vì lòng trung tín của Đấng Christ thay cho chúng ta.

Đấng Christ đã làm điều mà mỗi người chúng ta không làm được. Chỉ một mình Ngài là trung tín với Đức Chúa Trời trong tất cả mọi việc Ngài làm. Niềm hy vọng của chúng ta là vào sự thành tín của Ngài, chứ không vào sự thành tín của chúng ta. Lễ thật tuyệt vời này đã giúp bùng lên phong trào Cải Chánh tôn giáo khởi đầu vào thế kỷ thứ 16 với Martin Luther. Mục đích của phong trào này là trở về với Cơ Đốc giáo dựa trên Kinh Thánh. Lễ thật về sự được xưng công bình bởi đức tin rất quan trọng đối với chúng ta ngày nay cũng như đối với Martin Luther trong những năm trước đây.

Một bản dịch đầu tiên của Ga-la-ti 2:16 trong tiếng Syria giúp chúng ta thấy ý nghĩa của sứ đồ Phao-lô, “Chúng ta biết rằng một người không được xưng công bình với Đức Chúa Trời bằng sự tuân giữ pháp luật, nhưng bằng đức tin của Đức Chúa Giê-su. Chúng ta tin vào Ngài, và đức tin của Ngài – chứ không phải sự vâng lời của chúng ta – khiến chúng ta được xưng công bình với Đức Chúa Trời”.

Rô-ma 3:22, 26; Ga-la-ti 3:22; Ê-phê-sô 3:12; và Phi-líp 3:9 giúp chúng ta hiểu thế nào về sự cứu rỗi của chúng ta chỉ dựa hoàn toàn trên sự vâng phục tuyệt đối của Đấng Christ với Đức Chúa Trời?

SỰ VÂNG PHỤC CỦA ĐỨC TIN

Phao-lô nói rõ ràng là đức tin khiến chúng ta có thể sống đời sống Cơ Đốc nhân. Đức tin giúp chúng ta nắm lấy những lời hứa chúng ta có trong Đấng Christ. Nhưng đức tin là gì? Đức tin gồm những gì?

Đọc Sáng thế Ký 15:5, 6; Giăng 3:14-16; 2 Cô-rinh-tô 5:14, 15; Ga-la-ti 5:6. Những câu này dạy chúng ta gì về đức tin bắt đầu từ đâu?

Đức tin thật của Kinh Thánh luôn luôn là sự đáp lại Đức Chúa Trời. Đức tin không phải là một cảm giác một người quyết định có bởi vì Đức Chúa Trời đòi hỏi. Thay vào đó, đức tin thật bắt đầu trong một tấm lòng đầy biết ơn và tình yêu dành cho sự tốt lành của Đức Chúa Trời. Đức tin theo cách này được thấy trong đời sống của những người trong Kinh Thánh. Đức tin luôn luôn là kết quả của những bước Đức Chúa Trời đã thực hiện. Ví dụ, Áp-ra-ham tin vào những lời hứa của Đức Chúa Trời làm cho ông (Sáng thế Ký 15:5, 6). Cuối cùng, Phao-lô nói đức tin phát sinh trong sự hiểu biết của chúng ta về những gì Đấng Christ đã làm cho chúng ta trên thập tự giá.

Đức tin thật là sự chúng ta đáp lại tình yêu của Đức Chúa Trời. Vì vậy, sự đáp lại của chúng ta nên bao gồm những gì? Đọc Giăng 8:32, 36; Công vụ 10:43; Rô-ma 1:5, 8; Rô-ma 6:17; Hê-bơ-rơ 11:6; Gia-cơ 2:19. Những câu này nói gì về đức tin?

Một nghiên cứu cẩn thận về Kinh Thánh cho thấy đức tin bao gồm sự hiểu biết về Đức Chúa Trời, và chấp nhận sự hiểu biết này vào tâm trí của mình. Vì vậy, đây là lý do tại sao có một hình ảnh đúng về Đức Chúa Trời thì rất quan trọng. Tư tưởng sai lầm về Đức Chúa Trời có thể làm cho người ta khó để có đức tin. Nhưng tin rằng phúc âm là đúng thì không đủ, vì “ma quỷ cũng tin như vậy” (Gia-cơ 2:19).

Đức tin thật cũng thay đổi đời sống của một người. Trong Rô-ma 1:5, Phao-lô viết về sự cần thiết “vâng phục của đức tin”. Phao-lô không nói sự vâng phục thì giống như đức tin. Thay vào đó, ông nói đức tin ảnh hưởng đến cả đời sống, không chỉ trí óc. Điều này bao gồm việc đi theo Đức Chúa Giê-su – chú không phải chỉ đi theo một số luật lệ. Đức tin không phải chỉ là những gì chúng ta tin, nhưng cũng là những gì chúng ta làm, cuộc đời chúng ta sống, và những người mà chúng ta tin cậy.

ĐỨC TIN KHUYẾN KHÍCH TỘI LỖI CHĂNG?

Một trong những sự tấn công chính chống lại Phao-lô là vì họ cho rằng phúc âm của ông khuyến khích người ta phạm tội. Phao-lô dạy chúng ta được cứu bởi đức tin mà thôi. Chắc chắn những người tố cáo nghĩ rằng Phao-lô không xem trọng luật pháp. Họ sợ người ta sẽ không quan tâm đến đời sống đạo đức. Martin Luther cũng đã phải đương đầu với các cuộc tấn công tương tự trong thời của ông.

Đọc Ga-la-ti 2:17, 18. Những người buộc tội Phao-lô nói rằng ông dạy được cứu chỉ bởi đức tin mà thôi khuyến khích người ta phạm tội. Phao-lô trả lời sự tấn công này thế nào?

Phao-lô trả lời sự tấn công này bằng những lời mạnh mẽ nhất, “Chẳng hề như vậy!” Đúng thế, một người có thể sa vào tội lỗi sau khi đến với Đấng Christ. Nhưng Đấng Christ không phải là nguyên nhân. Bây giờ giả sử chúng ta phạm luật pháp, thì chúng ta là những người phạm luật – chứ không phải là Đấng Christ. Ngài không bao giờ dẫn chúng ta vào tội lỗi.

Đọc Ga-la-ti 2:19-21. Phao-lô miêu tả sự hiệp một của ông với Đấng Christ thế nào? Câu trả lời của ông chứng minh thế nào những người buộc tội ông là sai?

Phao-lô thấy sự suy nghĩ của những người tố cáo mình vô lý. Đức Chúa Trời không xưng công bình cho một người mà không thay đổi đời sống người đó. Chấp nhận Đấng Christ bằng đức tin liên quan đến việc hoàn toàn kết hợp với Ngài. Điều đó có nghĩa là hiệp một với Ngài trong cả sự chết và sự sống lại của Ngài. Phao-lô dùng các chữ gọi hình để diễn tả sự chết của chúng ta với Đấng Christ trên thập tự giá để giải thích sự hiệp một với Ngài. Tội lỗi cũ của chúng ta chết đi (Rô-ma 6:5-14). Chúng ta từ bỏ quá khứ của mình, và được làm mới lại (2 Cô-rinh-tô 5:17). Chúng ta cũng đã được “nâng lên” để sống cuộc đời mới trong Đấng Christ. Đấng Christ phục sinh sống trong chúng ta. Ngày qua ngày, Ngài làm cho chúng ta giống như Ngài.

Vì vậy, đức tin trong Đấng Christ không phải là một cái cớ để phạm tội. Đó là một lời kêu gọi đến một mối tương giao sâu xa hơn, phong phú hơn với Ngài. Sự tương giao sâu xa này không bao giờ có thể đến từ một tôn giáo dạy rằng chúng ta được cứu bằng sự giữ luật pháp.

Bạn cảm thấy thế nào về sự giảng dạy chúng ta được cứu bởi đức tin mà thôi? Bạn có cảm thấy rằng giáo lý này là một cái cớ để phạm tội không? Hay nó đem lại cho bạn tràn đầy niềm vui? Câu trả lời của bạn nói gì về sự hiểu biết của bạn về sự cứu rỗi?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Trong nhiều năm tôi cảm thấy rằng chúng ta cần phải dành nhiều thì giờ hơn về đề tài đức tin vào một mình Đấng Christ cứu chúng ta. Đề tài này hơn bất kỳ nhu cầu nào khác cần được sáng tỏ trong tâm trí của tất cả. Con người sa ngã không thể làm bất cứ điều gì để tự cứu mình. Ngay cả những việc làm tốt đẹp nhất của chúng ta cũng không cứu được chúng ta. Được cứu chỉ nhờ đức tin vào một mình Đức Chúa Giê-su Christ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Faith and Works*, tr. 18, 19.

“Luật pháp đòi hỏi sự vâng lời tuyệt đối, và tội nhân có trách nhiệm tuân giữ luật pháp. Nhưng chúng ta không có quyền lực để giữ. Cách duy nhất chúng ta có thể nên thánh là nhờ đức tin. Bằng đức tin, chúng ta có thể đem đến cho Đức Chúa Trời sự vâng phục tuyệt đối của Đấng Christ. Đức Chúa Trời chấp nhận chúng ta vì sự vâng phục của Con Ngài. Đời sống trung tín vâng lời của Đấng Christ được chấp nhận thay cho sự thất bại của chúng ta. Đức Chúa Trời chấp nhận, tha thứ, và xưng công bình những linh hồn thống hối và tin cậy. Ngài kể họ như là thánh thiện, và Ngài yêu mến họ như Ngài yêu Con Một của Ngài.” – Phỏng trích, Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 367.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong câu trích dẫn đầu tiên, Ellen G. White nói về đề tài được cứu bởi đức tin, hơn bất kỳ đề tài nào khác, cần phải được sáng tỏ trong tâm trí của dân sự. Điều này có đúng đối với chúng ta ngày nay không vì bà đã viết điều này cách đây hơn 100 năm? Nếu có, tại sao?
2. Phao-lô và Martin Luther đã sống trong thời gian và địa điểm khác nhau. Nhưng tại sao lẽ thật của Phao-lô về việc chúng ta được cứu rất quan trọng cho công việc Luther đã làm để giải thoát tâm trí khỏi ách nô lệ thiêng liêng của La Mã?

TÓM LƯỢC:

Hành vi của Phi-e-rô ở An-ti-ốt dường như muốn nói rằng những tín đồ không phải người Do Thái phải chịu phép cắt bì trước khi họ có thể là Cơ Đốc nhân thật. Phao-lô cho thấy sự sai lầm của Phi-e-rô. Thay vào đó, chúng ta phải chấp nhận những gì Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta trong Đấng Christ. Chỉ khi đó con người tội lỗi mới có thể được xưng công bình với Đức Chúa Trời.